

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 343

Các vị Pháp sư, các vị đồng học, mời mở quyển kinh ra, Khoa Hội trang 49 hàng thứ 3, chúng ta hãy đọc kinh văn một lần.

“*Kỳ thượng bôi giả, xả gia khí dục, nhi tác Sa-môn, phát Bồ-đề tâm, nhất hướng chuyên niệm A Di Đà Phật, tu chư công đức, nguyện sanh bỉ quốc*”.

“*Xả gia khí dục*” câu nói này ngày hôm qua tuy đã nói rất nhiều với các vị, nhưng ý nghĩa bên trong vô cùng sâu rộng. Vì sao người niệm Phật nhiều mà người thật sự vãng sanh lại rất ít? Chân tướng sự thật này chúng ta không thể không biết. Nếu bạn không muốn vãng sanh ngay trong đời này thì không có gì để nói, bạn có hiểu hay không không sao cả. Nhưng nếu thật sự muốn trong đời này được vãng sanh vậy thì điều này rất quan trọng, hai phẩm kinh này quan trọng hơn bất cứ thứ gì.

“*Xả*” là phải buông bỏ hết thảy, trong Đại Thừa giáo Phật nói với chúng ta, trong Kinh Hoa Nghiêm Phật nói với Bồ Tát, vọng tưởng phân biệt chấp trước là ba loại phiền não nghiêm trọng. Phật dạy chúng ta, lục đạo luân hồi từ đâu mà có? Tâm thanh tịnh trong tự tánh không có những thứ này, chúng ta không thể không biết, tâm thanh tịnh trong tự tánh là chân tâm, mỗi một người đều có chân tâm. Mười pháp giới y chánh trang nghiêm cũng giống như cảnh mộng mà Vĩnh Gia Đại sư đã nói, “*trong mộng rõ ràng có sáu cõi*”. Không những sáu cõi là cảnh mộng, mà mười pháp giới cũng là cảnh mộng. Nếu nói là chân thật thì nhất chân pháp giới là chân thật, “*nhất*” chính là nhất tâm, chính là “*nhất hướng*” mà trong kinh đã nói. Nhất hướng và nhất chân, danh từ không như nhau nhưng ý nghĩa thì giống nhau. Vì vậy công phu niệm Phật ở chỗ nào? Kinh A Di Đà nói rất hay, rất đơn giản: “*nhất tâm bất loạn*”. Người niệm Phật chúng ta công phu niệm Phật ở nhất tâm bất loạn. Các vị nghĩ thử xem, nếu không thể buông xả thì bạn làm sao có thể được nhất tâm? Thật sự là không dễ gì đạt được nhất tâm.

Chúng ta từ trong kinh giáo hiểu được y chánh trang nghiêm trong mười pháp giới là duyên khởi tánh không. Nó từ đâu đến? Làm sao mà có? Trong Phật pháp gọi là duyên khởi. Nếu nói chân tướng với bạn, Kinh Bát Nhã gọi là “*chư pháp thực tướng*”, thực là chân thực, là chân tướng của mười pháp giới y chánh

trang nghiêm. Kinh Kim Cang thì gọi là thực tướng. Tâm Kinh nói càng đơn giản hơn, Kinh Kim Cang là cương lĩnh của 600 quyển Kinh Bát Nhã, Tâm Kinh là cương yếu của Kinh Kim Cang, chúng ta đem nó tổng kết lại thành một câu, đó chính là “*nhất thiết pháp*”. “Nhất thiết pháp” chính là chỉ y chánh trang nghiêm trong mười pháp giới, bao gồm cả thân tâm thế giới của chúng ta là “*vô sở hữu, tất cánh không, bất khả đắc*” (không thể sở hữu, thấy đều là không, không thể đạt được). Chân tướng sự thật này nằm ngay trước mắt, người giác ngộ họ nhận thức được, người mê hoặc thì đang nằm mộng, trong giấc mộng họ không biết bản thân mình đang nằm mộng. Cổ Đại đức dạy hàng sơ học, cho nên mới học thì chúng ta không được lơ là, sơ học là căn bản. Ngày nay chúng ta học Phật đã lơ là đi căn bản, không cắm gốc từ căn bản, cho nên chúng ta bất luận là nghe kinh được bao nhiêu năm, niệm Phật được bao nhiêu năm, công phu vẫn không đắc lực. Những thứ này thật sự là như Kinh Vô Lượng Thọ nói “*tiên nhân vô tri, bất thức đạo đức, vô hữu ngữ, giả thù vô quái dã*”, không có ai dạy bạn, bạn không gặp được thiện tri thức chân thật.

Hôm qua tôi đã báo cáo với các vị, tôi học Phật xem như cũng rất may mắn, gặp được vị thầy tốt, thầy tốt cả đời không phải chỉ dạy có một mình tôi, người mà các Ngài đã dạy rất nhiều. Trong số nhiều học trò như vậy, người nào chịu nghe lời thì sẽ được lợi ích, người không nghe lời thì cũng đành hết cách. Sau khi tôi đã học thành rồi thì đi hoằng pháp ở nước ngoài, vào lúc đó đa số thời gian là ở Mỹ, ở Canada, mỗi năm chỉ trở về Đài Loan 1-2 lần. Trở về thì nhất định đều đi gặp lão sư, báo cáo với lão sư về quá trình hoằng pháp, thỉnh lão sư chỉ đạo. Tôi cảm thấy cô đơn vô cùng, hy vọng lão sư đào tạo thêm vài người nữa, để chúng tôi có thêm đồng học hỗ trợ cho nhau, đối với công việc hoằng pháp lợi sanh sẽ thuận lợi hơn. Lão sư cũng gật đầu, tôi đã nói qua rất nhiều lần, sau cùng lão sư đành lên tiếng, Ngài nói: “Không phải ta không dạy, ông hãy tìm học trò cho ta đi”. Sau khi Ngài nói câu này xong về sau tôi không còn dám nói nữa, tôi đi đâu để tìm học trò bây giờ? Tìm một người học trò biết phục tùng 100% thì tìm không ra. Đối với lời của lão sư không được có hoài nghi, không giảm bớt chút nào, y giáo phụng hành mà làm, học trò như vậy thật sự tôi tìm không được. Từ đó về sau tôi không nói thêm lần nào nữa, tôi biết được là khó vô cùng. Ngày nay người theo cạnh tôi rất nhiều, có người theo 20-30 năm rồi, đối với những lời mà tôi nói họ có lý giải được 100% hay không, có tin tưởng 100% để làm hay không? Nói cho các vị biết, một người cũng không có. Dạy họ buông bỏ mà họ vẫn cứ không buông bỏ.

Trong cuộc sống thường ngày, Phật dạy chúng ta buông bỏ hết thảy chấp trước thì công phu niệm Phật của bạn sẽ đắc lực. Hiện nay bạn niệm Phật vì sao không được đắc lực? Bạn có chấp trước. Người có chấp trước thì sẽ rất khó thoát ly lục đạo luân hồi. Mười pháp giới y chánh trang nghiêm chính là từ trong vọng tưởng phân biệt chấp trước mà biến hiện ra. Nếu bạn không buông chấp trước đối với hết thảy pháp, đã đoạn trừ ý niệm chấp trước thì lục đạo cũng không còn nữa, bạn đã siêu vượt lục đạo rồi. Cho nên chúng ta đối với hết thảy người, hết thảy việc, hết thảy vật đều không được chấp trước thì chúng ta niệm Phật mới có thể được công phu thành phiến, mới có thể được nhất tâm bất loạn.

Công phu sự nhất tâm bất loạn còn cạn, không phải sâu lắm, nhưng đã nắm chắc phần vãng sanh, sanh Phạm Thánh Đồng Cư Độ. Nếu tiến thêm một bước, có thể đoạn trừ được phân biệt, vậy thì bạn sẽ sanh đến Phương Tiện Hữu Dư Độ. Nếu lại đoạn được 1-2 phẩm vọng tưởng thì bạn sẽ vãng sanh Thật Báo Trang Nghiêm Độ. Vọng tưởng là gì? Là khởi tâm động niệm, đây là khó đoạn nhất, đây gọi là vô minh phiền não. Sáu căn của bạn khi tiếp xúc với cảnh giới sáu trần thì bạn khởi tâm động niệm, việc này không dễ đoạn, từ khởi tâm động niệm thì sanh phân biệt, từ phân biệt lại sanh ra chấp trước. Chấp trước là phiền não quan trọng nhất, phiền não thô nhất, thô nặng. Công phu niệm Phật không cần hỏi ai mà hỏi chính mình, vọng tưởng phân biệt chấp trước của ta có phải là mỗi năm một ít hơn hay không? Vọng tưởng phân biệt chấp trước của bạn mỗi năm một nhạt đi thì bạn có tiến bộ. Nếu chấp trước năm nay so với năm trước vẫn như vậy, thậm chí còn tăng nặng hơn năm trước, vậy thì hết cách rồi, chỉ có thể kết thiện duyên với A Di Đà Phật, chỉ trồng một hạt giống Kim Cang trong A-lại-da thức mà thôi, trong đời này hạt giống ấy không thể chín muối. Việc này nhất định phải nên hiểu, điều này nói rõ cho chúng ta vì sao niệm Phật không thể được nhất tâm, vì sao không thể được công phu thành phiến.

Công phu thành phiến là giai đoạn đầu tiên của nhất tâm bất loạn. Nếu chúng ta đem nhất tâm bất loạn chia thành ba phẩm thì thượng phẩm là lý nhất tâm bất loạn, trung phẩm là sự nhất tâm bất loạn, hạ phẩm chính là công phu thành phiến. Thế nào gọi là công phu thành phiến? Khởi tâm động niệm đều là A Di Đà Phật, ngoài A Di Đà Phật ra tuyệt đối không khởi vọng niệm nào khác, đây gọi là công phu thành phiến. Không phải là khi không niệm Phật thì chúng ta nghĩ tưởng lung tung, một mặt niệm Phật một mặt lại nghĩ tưởng lung tung, bạn có thể được nhất tâm bất loạn, có thể được công phu thành phiến được sao? Chính như người xưa đã nói: “Miệng niệm Di Đà tâm tán loạn, đầu mồm rớt họng cũng uống công”,

ngày ngày muốn vãng sanh thì đó là vọng tưởng. Bạn thật sự có thể vãng sanh không? Không đủ điều kiện cho việc vãng sanh. Trong những điều kiện thì quan trọng nhất chính là hai câu nói sau, các vị xem thượng bối, trung bối, hạ bối cũng đều có hai câu “*phát Bồ-đề tâm, nhất hướng chuyên niệm*”. “Nhất” nghĩa là một phương hướng. Hiện tại ở thế gian này phương hướng của chúng ta quá nhiều, danh văn lợi dưỡng, ngũ dục lục trần đều là phương hướng của chúng ta. Bạn làm thế nào có thể xả bỏ hết thảy các phương hướng khác, chuyên theo phương hướng niệm Phật thì bạn mới có thể đi được thông. Nếu bạn chuyên tâm vào một phương hướng này thì nhất định phải buông xả những phương hướng khác.

Trong Phật pháp, tôi nghĩ rất nhiều đồng học đều đã nghe qua lời cổ Đức thường nói “bát phong xuy bất động” (tám gió thổi chẳng động). Nếu dùng lời hiện tại mà nói thì “bát phong xuy bất động” là không bị ảnh hưởng bởi hoàn cảnh bên ngoài, công phu của bạn mới được gọi là thành phiền. Thuận cảnh thiện duyên, Phật pháp nói “cảnh” chính là hoàn cảnh vật chất, là hoàn cảnh bên ngoài; nói “duyên” là hoàn cảnh nhân sự. Hoàn cảnh cuộc sống của chúng ta rất tốt, những người sống chung quen biết với chúng ta đều là người tốt, đều là người thiện, bạn do đây mà sanh tâm hoan hỷ, sanh tâm tham luyến thì bạn không thể vãng sanh. Bạn cảm thấy nơi này cũng không tệ, vẫn không muốn đi thì công phu niệm Phật dù có tốt hơn, khoan nói đến nhất tâm, công phu thành phiền bạn cũng không đạt được. Nếu là nghịch cảnh ác duyên, hoàn cảnh cuộc sống của chúng ta không tốt, trải qua cuộc sống rất khó khăn, người gặp được đều không tốt, đều có ý kiến trái nghịch với mình, rất khó chung sống hòa thuận. Trong hoàn cảnh như vậy con người thường sanh khởi việc oán trời trách người, luôn nghĩ ông trời thật bất công với ta, bên ngoài không ai mà không có lỗi với ta, tâm như vậy cũng không thể vãng sanh.

Cho nên thiện duyên ác duyên, thuận cảnh nghịch cảnh đều khiến cho bạn sanh tham sân si mạn, tâm của bạn bị lay chuyển theo cảnh giới bên ngoài, bạn không làm chủ được chính mình. Tâm của bạn không thanh tịnh, tâm tịnh thì Phật Độ tịnh. Hiện tại phiền não bên trong chúng ta vô cùng nghiêm trọng, không phải là phiền não của một đời, mà là phiền não tập khí được tích lũy từ nhiều đời nhiều kiếp. Hoàn cảnh bên ngoài không tốt, đều là dụ hoặc, bạn chỉ cần sáu căn tiếp xúc với cảnh giới sáu trần, mắt thấy sắc, tai nghe tiếng, sáu căn tiếp xúc cảnh giới sáu trần bên ngoài đều khiến bạn sanh hỷ nộ ai lạc (mừng giận buồn vui), đều khiến bạn sanh tham sân si mạn. Tu hành trong hoàn cảnh như vậy mà có thể tu thành công, có thể vãng sanh thì bạn vô cùng giỏi. Lão sư Lý nói, pháp môn khác thì

không cần phải nói, vì quá khó, chỉ nói pháp môn niệm Phật thôi, trong một vạn người niệm Phật chân thật lâm chung vãng sanh chỉ có 1-2 người mà thôi, là 1-2 phần vạn, 1-2 người đó là người có thể làm chủ được mình trong hoàn cảnh, cũng chính là nói họ tuyệt đối không bị hoàn cảnh bên ngoài lay chuyển, hạng người này có thể vãng sanh. Vậy thì chúng ta phải tự hỏi chính mình, người khác tán thán ta, tăng bốc ta thì ta có sanh tâm hoan hỷ hay không? Người khác sỉ nhục ta, ức hiếp ta, hủy báng ta, hãm hại ta thì ta có tâm oán hận hay không? Nếu bạn có hoan hỷ, có oán hận thì tâm của bạn đã bị ô nhiễm, công phu thành phiền của bạn đã bị phá hỏng rồi, hay nói cách khác, bạn không thể vãng sanh.

Mức độ công phu thấp nhất là “*như như bất động*”, không những “*như như bất động*” mà năm xưa khi tôi rời khỏi Đài Loan đến Singapore, tôi đã viết sáu câu: “*Hãy sống trong thế giới cảm ơn*”. Dường như mọi người đã in ra rất nhiều, tôi nghĩ rất nhiều đồng học cũng đã xem qua.

Câu thứ nhất là “*Hãy cảm ơn người đã làm tổn thương ta, bởi vì họ đã rèn luyện tâm trí cho ta*”, khiến ta chịu được sự khảo nghiệm. Người làm bạn tổn thương, nếu bạn có oán hận, có lòng muốn báo thù, vậy thì hỏng rồi, phiền phức của bạn sẽ lớn. Vì sao vậy? Chắc chắn là bạn sẽ đọa ba đường ác, đời sau sẽ oan oan tương báo, oan oan tương báo thì sẽ không ngừng không dứt, cả hai bên đều đau khổ. Sự đau khổ này không phải là một đời một kiếp, mà là đời đời kiếp kiếp, vậy hà tất gì chứ? Chúng ta có thể tha thứ cho họ thì thành tựu được đức hạnh cho chính mình, cũng thành tựu công đức cho họ. Vì sao vậy? Không có họ thì đức hạnh của chúng ta không được trải qua khảo nghiệm, họ đến để khảo nghiệm ta, ta phải xem họ như Phật Bồ-tát. Thiện Tài Đồng Tử một đời thành tựu, Ngài tu như thế nào? Ngài chính là tu như vậy, hết thấy chúng sanh đều là thiện tri thức của ta, họ dùng rất nhiều phương pháp xấu ác đối với ta, cũng như một người thầy rất nghiêm khắc, nhìn thấy bạn đều không vừa ý, luôn muốn đánh bạn, mắng bạn, giáo huấn bạn, họ đều là thầy. Chúng ta phải dùng tâm cảm ân để đối đãi họ thì tâm trí bạn mới có thể kiến lập được.

“*Hãy cảm ơn những người đã lừa gạt ta, bởi vì họ khiến ta tăng thêm kiến thức*”. Năm xưa, có một năm tôi ở tại Cầu Cổng Vàng ở San Francisco, có một số đồng tu Đài Loan lần đầu tiên đến bên đó, tôi cùng họ đi dạo một vòng. Lúc ở nơi đó tôi bị một tên móc túi lấy mất ví tiền, một đám thanh niên đã vây lấy tôi, người ngoại quốc thì hay cười cười nói nói nên tôi cũng không để ý, tôi đeo túi sau lưng, thế là bị họ lấy mất ví tiền. Tôi rất cảm kích họ, tuy rằng tổn thất khoảng chừng hơn 1.000 đô-la tiền mặt, tôi rất cảm kích họ, vì sao vậy? Bởi vì lúc đó

chúng tôi đang muốn đi đến Trung Quốc du lịch, sau khi bị móc túi thì tôi liền thiết kế một cái túi đeo bên hông, có lẽ rất nhiều người cũng đã nhìn thấy, tôi đã thiết kế một cái túi đeo ngang. Chúng ta phải biết cách phòng bị, họ lấy đi một ít để cho chúng ta cảnh giác, nếu họ không trộm mất đồ của tôi thì khi đến Trung Quốc du lịch có lẽ tổn thất sẽ còn nhiều hơn. Tôi cảm ơn họ, các vị có thể có cách nghĩ như vậy hay không? Tuyệt đối không trách họ, hai bên đều hoan hỷ, giống như ta đã bỏ ra một số tiền để học một bài học vậy, họ là thầy của ta, họ dạy ta, muốn ta khi đi ra ngoài thì phải đề cao cảnh giác. Bạn nghĩ xem, thiện niệm và ác niệm đều ở trong một niệm, còn phải xem bạn nghĩ như thế nào. Bỏ-tát và phàm phu trong cuộc sống thường ngày đối nhân xử thế tiếp vật có cách nghĩ không như nhau, cách nghĩ của các Ngài đều là thiện, chúng ta phải học tập.

“Hãy cảm ơn những người đánh đập ta, vì họ tiêu nghiệp chướng cho ta”. Việc đánh đập này không nhất định là cầm roi để đánh bạn, mà là nói họ dùng hết thầy mọi cách để hãm hại bạn, khiến bạn bị thương tổn. Ý niệm của chúng ta vừa chuyển, chuyển cái ác thành thiện cả, việc học Phật này chúng ta không thể không học.

“Hãy cảm kích những người ruồng bỏ ta, bởi vì họ dạy cho chúng ta biết tự lập”. Khi chúng tôi rời khỏi Đài Loan, rời khỏi nước Mỹ, lúc đó giống như là bị ruồng bỏ vậy, việc đó dạy cho chúng tôi phải biết tự lập. Sau cùng chúng tôi di cư đến Úc Châu, tôi ở tại Úc Châu nói với mọi người, chúng tôi cả đời đều là lưu lạc ở bên ngoài, hiện nay chúng tôi muốn bám đất định cư, chúng tôi sẽ định cư lâu dài ở Úc Châu. Điều kiện ở Úc Châu cho phép việc này, đất đai bất động sản đều rất rẻ, so với bên này rẻ hơn rất nhiều. Khu dân cư cao cấp ở bên [Singapore] này, nhà ở một tầng lầu là hơn 3-4 triệu đô. Chúng tôi tại Úc Châu cả một đạo tràng Học Viện Tịnh Tông mà chỉ mới gần 3 triệu đô, bạn xem nó rộng gần 3-4 mẫu Anh, xây được nhiều công trình kiến trúc như vậy, rất nhiều đồng học cũng đã đi qua đó rồi. Ở Singapore này thì chỉ mua được một tầng lầu mà thôi. Tôi sống ở vùng quê [nước Úc], miếng đất mà tôi mua là 28 mẫu Anh, lớn hơn so với Cư Sĩ Lâm này mấy mươi lần, có hai ngôi nhà, mười căn phòng, bốn phòng khách, tổng cộng giá tiền là bao nhiêu? 800.000 đô-la mà thôi. Cho nên chúng tôi mới có thể định cư lâu dài ở Úc được, ở Singapore thì chúng tôi không có đủ năng lực. Hiện tại Singapore tắc đất tắc vàng, nơi này là chỗ ở cho người giàu sang, người giàu thì ở đất quý, đất quý người giàu ở, cho nên điều này đã dạy chúng tôi phải biết tự lập. Khi còn trẻ lưu lạc khắp nơi vẫn chưa có cảm xúc gì lắm, nhưng

khi già rồi thì không được, tuổi tác cao rồi thì đích thực là cần một nơi nho nhỏ để có thể trú nắng che mưa, có thể tự lập.

Câu thứ năm là *“hãy cảm ơn những người làm ta vấp ngã, bởi vì họ làm cho năng lực của ta mạnh mẽ hơn”*. Câu sau cùng là *“hãy cảm ơn những người đã trách mắng ta, bởi vì họ giúp ta tăng trưởng định huệ”*.

Cả đời vĩnh viễn sống trong thế giới cảm ơn, tâm tình này vui sướng biết bao. Hết thầy mọi người đều là Phật Bồ-tát, hết thầy người đều là thiện tri thức của ta, vậy thì chúng ta đã học cùng với Ngài Thiện Tài rồi. Năm xưa tôi giảng Tứ Thập Hoa Nghiêm, nhìn thấy Thiện Tài Đồng Tử là bậc mô phạm cho chúng ta. Bạn xem 53 lần tham vấn, có thiện duyên có ác duyên, có thuận cảnh có nghịch cảnh, xem Ngài là dùng cái tâm gì, học tập trong hoàn cảnh như thế nào để thành tựu đạo nghiệp của chính mình, không ngừng nâng lên cao, không bị chướng ngại. Chướng ngại sanh ra từ chính mình, bản thân bạn có phân biệt, có chấp trước, có phiền não thì bạn có chướng ngại, nếu bạn có thể buông bỏ hết thầy những thứ này thì trên đường Bồ-đề sẽ thuận buồm xuôi gió, không có chướng ngại. Hoàn cảnh như thế nào chúng ta cũng đều có thể trải qua, Ngài Thiện Tài đã dạy chúng ta “trải sự luyện tâm” (mượn việc luyện tâm).

“Phát Bồ-đề tâm” quan trọng hơn bất cứ điều gì. Hôm nay nói một cách đơn giản với các vị về Bồ-đề tâm. Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh thuộc về năm kinh một luận, là kinh văn tu chính trong Tịnh Độ chúng ta. Trong Quán Kinh nói ba câu về Bồ-đề tâm là: chí thành tâm, thâm tâm, hồi hướng phát nguyện tâm. “Chí thành tâm” là thể của Bồ-đề tâm. “Thâm tâm” là tự thọ dụng, chính là bạn dùng tâm gì đối với chính mình. “Hồi hướng phát nguyện tâm” là đối với người khác, là tha thọ dụng. Có thể có dụng, thể là chí thành, so với Khởi Tín Luận nói thì có chút không như nhau. Khởi Tín Luận nói thể của Bồ-đề tâm là “trực tâm”; tự thọ dụng là “thâm tâm”, cùng với trong kinh đã nói là như nhau; tha thọ dụng gọi là “đại bi tâm”. Chúng ta đem kinh luận hợp lại để xem, ý nghĩa rất rõ ràng. “Trực tâm” chính là tâm chân thành, chính là tâm chí thành. “Thâm tâm” thì kinh và luận nói đều như nhau. Nhưng tha thọ dụng thì cách nói không như nhau, kinh nói “hồi hướng phát nguyện tâm” là tha thọ dụng, luận thì nói “đại bi tâm” là tha thọ dụng. Như vậy chúng ta biết được hồi hướng phát nguyện chính là đại bi tâm, tâm từ bi chính là hồi hướng phát nguyện. Tuy nhiên ý nghĩa hồi hướng phát nguyện thì hay, hết thầy công đức lợi ích mà chúng ta tu tích được bản thân không nên hưởng thụ, mà cho người khác hưởng thụ, đây là hồi hướng. Trong việc hồi hướng tuy rằng nói có ba loại hồi hướng: hồi hướng Bồ-đề, hồi hướng chúng

sanh, hồi hướng thực tế, nhưng quan trọng nhất là phải hồi hướng chúng sanh. Ta có phước thì cùng hưởng với tất cả chúng sanh, không nên tự hưởng một mình, trong việc này thật sự có niềm vui, tương ứng với hồi hướng Bồ-đề, với hồi hướng thực tế.

Cổ Đại đức đối với kinh luận chú giải rất nhiều, chú giải rất sâu. Việc giảng đã không dễ, đương nhiên việc nghe càng khó mà hiểu được, đặc biệt là về “thâm tâm”. Thế nào gọi là “thâm tâm”? Trong Đại Kinh Giải của cư sĩ Hoàng Niệm Tổ chúng ta có thể xem thấy, chú giải của Ngài rất đáng để cho chúng ta làm tham khảo. Về Bồ-đề tâm, tôi nói với mọi người gồm mười chữ: tâm chân thành, tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, tâm chánh giác, tâm từ bi. Tôi dùng mười từ này thì mọi người dễ hiểu hơn. “Chân” thì không phải “giả”, “thành” thì không phải “hư”, không thể nào hư giả. Phải dùng tâm chân thành để đối đãi với hết thầy người, hết thầy việc, hết thầy vật. Người khác lừa gạt ta, ta vẫn dùng tâm chân thành đối đãi với họ, như vậy chẳng phải ta đã bị thiệt thòi, bị mắc lừa rồi sao? Đúng vậy, bạn nghĩ đến thiệt thòi, mắc lừa thì bạn hãy nghĩ đến sáu điều [cảm ân] mà tôi vừa mới nói. Học Phật là học cái gì? Chính là học bị thiệt thòi, chính là học bị mắc lừa, bị thiệt thòi bị mắc lừa một cách rõ ràng minh bạch chứ tuyệt đối không phải ở trong mê hoặc. Bị thiệt thòi, bị mắc lừa một cách lơ mơ hồ đồ thì bạn thật sự là đã bị thiệt thòi, đã bị gạt rồi. Bị thiệt thòi mắc lừa rất rõ ràng minh bạch thì bạn không bị thiệt thòi, bạn cũng không bị mắc lừa, và lại còn nâng cao đức hạnh của chính mình, nâng cao cảnh giới của chính mình, vậy thì làm gì có thiệt thòi, bị lừa chứ. Đạo lý này không thể không biết, không thể không học. Sau khi học rồi thì bạn mới giống như Khổng Lão Phu Tử nói: “*Học rồi thường luyện tập, chẳng phải vui lắm sao*”, vui sướng vô cùng! Bạn xem người thế gian bị thiệt thòi mắc lừa thì chau mày ủ rũ, còn Bồ-tát bị thiệt thòi mắc lừa thì lại hoan hỷ vô cùng, đều không như nhau. Một người không hiểu được chân tướng sự thật, một người thì minh bạch rõ ràng, phàm Thánh không giống nhau là ở chỗ này. Đây là việc mà chúng ta không thể không hiểu, cho nên nhất định phải dùng tâm chân thành để đối với người. Người ta có lừa gạt ta cũng được, đối đãi với ta như thế nào cũng được, chúng ta quyết không so đo tính toán, đó là học không chấp trước, không phân biệt. Việc không khởi tâm động niệm thì làm không được, đây là nói lời thực, việc này không làm được. Chỉ cần có thể làm được không chấp trước, không phân biệt, bất luận sống chung với ai, bị thiệt thòi như thế nào đi nữa bạn đều rất tự tại rất an lạc. Vì sao vậy? Thật sự nếu trong tâm có điều gì khó chịu thì hãy đọc mấy câu trong Kinh Kim Cang một lần: “*Phàm sở hữu tướng, giai thị hư*

vọng” (tất cả những gì có hình tướng đều là hư vọng), “nhất thiết hữu vi pháp như mộng huyễn bào ảnh, như lộ diệc như điện ưng tác như thị quán” (tất cả pháp hữu vi như mộng, huyễn, bọt, bóng; như sương, như điện chớp; nên quán sát như vậy). Đọc vài câu này thì tâm sẽ bình, không còn chấp trước nữa, tâm khai ý giải, vui sướng vô cùng. Bị thiệt thòi, mắc lừa đều là nghiệp chướng của chính mình, nghiệp chướng đã tiêu trừ, nghiệp chướng tiêu rồi thì bạn nói xem vui biết bao, tâm được thanh tịnh, trí huệ tăng trưởng. Cho nên nhất định phải dùng tâm chân thành, nhất định không thể có tâm oán hận, không được oán trời trách người, oán trách người khác là một lỗi lầm rất lớn. Chúng ta phải thường nghĩ đến việc chịu sự khổ nạn cực lớn của Nhẫn Nhục tiên nhân khi bị vua Ca-lợi cắt xẻo thân thể trong Đại Thừa giáo. Bạn có thể nghĩ đến việc này thì bạn hóa giải được rồi.

Câu chuyện vua Ca-lợi cắt xẻo thân thể của Nhẫn Nhục tiên nhân trong Kinh Đại Niết Bàn nói rất tường tận, Kinh Kim Cang chỉ nhắc qua mà thôi, nhưng rất nhiều chú giải của Kinh Kim Cang thì lại nói rất tường tận. Sự tổn hại này là nghiêm trọng nhất, Nhẫn Nhục tiên nhân không hề có lỗi gì, bị oan ức, đây gọi là oan uổng, Ngài chịu sự tổn hại quá lớn. Ngày nay chúng ta gọi là xử tử lăng trì, không phải dễ dàng dùng một dao giết bạn chết, mà dùng con dao nhỏ cắt xẻo từng miếng thịt trên người của bạn, cắt đến khi chết, Ngài phải chịu sự sỉ nhục lớn như vậy. Nhẫn Nhục tiên nhân đã dùng tâm thái như thế nào? Một chút oán hận cũng không có, không có báo thù, cam tâm tình nguyện chấp nhận hình phạt. Và lại Ngài còn phát nguyện, “tương lai ta thành Phật người đầu tiên ta độ chính là ông”, đây là việc chúng ta phải nên học. Tai họa đến như vậy mà có thể tiếp nhận thì những sự tổn hại nào khác cũng chỉ là chuyện nhỏ nhặt vặt vãnh, có đáng gì đâu, làm gì có đạo lý không thể nhẫn được? Việc này phải hiểu, chúng ta chân thật học tập đức Phật, Nhẫn Nhục tiên nhân là tiền thân của Thích-ca Mâu-ni Phật. Khi Ngài tu đạo Bồ-tát, trước khi thành Phật, bị vua Ca-lợi cắt xẻo thân thể, Thích-ca Mâu-ni Phật không có mảy may sân hận, nên Ngài đã thành Phật trước thời hạn. Vốn dĩ Thích-ca Mâu-ni Phật là vị Phật thứ 5 trong 1.000 vị Phật Hiền kiếp. Vị thứ 4 là Bồ-tát Di Lặc, kết quả là lúc nhẫn nhục Ba-la-mật của Thích-ca Mâu-ni Phật viên mãn thì Ngài vượt lên trước, Ngài đã thành Phật trước Bồ-tát Di Lặc, Bồ-tát Di Lặc đổi thành phía sau, việc này trong Kinh Di Lặc Hạ Sanh có ghi chép. Tương lai đại khái khoảng 5.670.000.000 năm thì Bồ-tát Di Lặc sẽ đến thế gian này thị hiện thành Phật. Thích-ca Mâu-ni Phật thì thành Phật trước thời hạn. Lời nói của Nhẫn Nhục tiên nhân đã được thực hiện, khi Thích-ca Mâu-ni Phật thành Phật thì người đầu tiên được độ là tôn giả Kiều-trần-như. Trong hội

của Thích-ca Mâu-ni Phật, Kiều-trần-như là người đầu tiên chứng quả A-la-hán. Kiều-trần-như chính là vua Ca-lợi năm xưa. Thích-ca Mâu-ni Phật không những không có một chút tâm oán hận, mà “khi ta thành Phật ta sẽ độ ông trước tiên”, bạn học Phật không học từ chỗ này thì bạn học từ đâu? Việc nhỏ nhặt không như ý liền nổi giận, tâm liền oán hận, bạn học Phật kiêu gì vậy? Vậy thì bạn không biết học rồi, đây tuyệt đối không phải là học Phật.

Trong lúc giảng tôi đã nói qua không biết bao nhiêu lần, có ai chịu nghe chứ? Lời tôi nói là thật, không có một ai thật sự đang học Phật, đều là giả cả. Tôi cũng biết, giả cũng tốt, trông được thiện căn trong A-lại-da thức, [tôi] biết được bạn trong đời này không thể nào thành tựu. Cho nên thiện căn chín muồi là đời đời kiếp kiếp chứ không phải một đời. Bạn một đời này nếu sau khi nghe xong lập tức hồi tâm chuyển ý, y giáo phụng hành thì thiện căn được tích lũy trong đời đời kiếp kiếp quá khứ của bạn đến nay đã chín muồi rồi. Chúng ta hiện tại đều là những người chưa chín muồi, vẫn phải huân tập, đời sau e rằng bạn vẫn chưa thể thành tựu, còn chưa biết phải huân tập đến bao nhiêu đời bao nhiêu kiếp nữa mới chín muồi được.

Hôm qua tôi đã nói qua với các vị, Thiện Đạo Đại sư nói rất hay, ba bậc chín phẩm vẫn là do gặp duyên không đồng. Nếu bạn gặp được duyên thù thắng, thiện căn của bạn sẽ chín muồi trước thời hạn. Thiện căn cho dù không đủ, có thể bồi dưỡng thêm trong đời này, gia tăng tốc độ bồi dưỡng để thiện căn chín muồi trước thời hạn. Đối với sự việc này tôi rất có kinh nghiệm, tôi học Phật 54 năm rồi, nếu thật sự theo cách xem tướng đoán mạng của ngày trước mà nói thì tôi chỉ có thể sống được 45 tuổi. Giả sử vào năm 45 tuổi tôi ra đi, nếu có thể vãng sanh thì đại khái là Phạm Thánh Đồng Cư Độ hạ phẩm vãng sanh. Vì sao vậy? Thiện căn phước đức nhân duyên đều chưa đủ tiêu chuẩn. Do học Phật mà tuổi thọ được kéo dài, tôi đã sống thêm được 30 năm. Trong 30 năm này thiện căn phước đức của tôi đã được nâng cao rõ rệt, cho dù không thể vãng sanh đến Thật Báo Trang Nghiêm Độ, nhưng thượng phẩm ở Phạm Thánh Đồng Cư Độ thì tôi có phần. Phương Tiện Hữu Dư Độ thì không dám nói, Thật Báo Độ cũng không dám nói, nhưng thượng phẩm ở Phạm Thánh Đồng Cư Độ thì nhất định là tôi có phần. Chúng tôi đem kinh điển ra đối chiếu với việc bản thân mình xử sự đối người tiếp vật trong cuộc sống thường ngày, chúng tôi thấy đã nắm phần chắc. Vì vậy thọ mạng vẫn là rất quan trọng.

Việc tu hành ở thế gian này có mãnh lực lớn hơn ở thế giới Cực Lạc. Cổ Đại đức đã nói, chân thật nỗ lực tu hành một ngày ở thế giới Ta-bà, thật tu nghĩa là

thật làm thì có thể bằng với việc tu hành ở thế giới Cực Lạc 100 năm. Vì sao vậy? Vì thế giới Cực Lạc không có nghịch duyên, không có ai đến tới luyện bạn, còn nơi này thì lên rất cao mà xuống cũng rất thấp, nếu bạn không đọa xuống thấp thì bạn sẽ lên rất cao, vừa đọa thì đọa xuống ba đường ác rồi, lên rất cao xuống rất thấp. Thế giới Tây Phương Cực Lạc thì rất ổn định, không có chuyện lên cao xuống thấp nên tiến độ ở đó vẫn cứ chậm chậm. Cho nên thế giới này vẫn có chỗ tốt, đối với người chân thật làm thì có chỗ tốt. Căn cứ vào kinh giáo mà Tổ sư Đại đức đã nói, người ở thế gian này của chúng ta nếu chân thật dũng mãnh tinh tấn trong một đời này thì có thể nâng chính mình lên đến thượng bửu vãng sanh của Thật Báo Độ. Cổ Đại đức cũng lấy ví dụ, như Ngài Trí Giả, Ngài Vĩnh Minh Diên Thọ, Ngài Liên Trì Đại sư, các Ngài chính là ví dụ về sự nâng lên rất cao. Thế nên phải chú trọng cuộc sống thường ngày, phải thật làm, tu tâm chân thành. Người khác dùng tâm hư ngụy đối với ta, ta vẫn chân thành đối với họ, không được may may hư dối, không được có một chút tự tư tự lợi, niệm niệm đều vì người khác mà nghĩ, không nên vì mình mà nghĩ. Đây là sửa lại cho đúng trong việc tu hành. Trước khi học Phật, khởi tâm động niệm đều là nghĩ cho chính mình, không nghĩ cho người khác. Hiện tại chúng ta biết, vì mình mà nghĩ thì sai rồi, chúng ta hãy niệm niệm nghĩ cho người khác, không nên nghĩ cho mình. Vì người khác mà nghĩ thì đúng, vì người khác mà nghĩ thì tiền đồ của bạn là một màu xán lạn. Vì mình mà nghĩ thì tiền đồ là một màu tối tăm, phải chuyển ý niệm trở lại.

Chân thành là nền tảng của Bồ-đề tâm. Chúng ta dùng đề kinh của Kinh Vô Lượng Thọ, đối với chính mình là “thanh tịnh, bình đẳng, giác”, đây chính là tâm tâm. Phải tu tâm thanh tịnh của chính mình, tâm thanh tịnh thì thân liền thanh tịnh, chúng ta mong muốn mình được khỏe mạnh sống lâu, điều này có thể làm được. Tâm thanh tịnh thì thân thanh tịnh, nhất định không bị ô nhiễm, không bị ảnh hưởng bởi hoàn cảnh bên ngoài. Hãy nhớ kỹ lời giáo huấn của cổ Đại đức, “biết ít chuyện thì phiền não ít, quen nhiều người thì thị phi nhiều”, đây là phương pháp hay giúp cho tâm thanh tịnh. Bao nhiêu chuyện này chuyện nọ trong thế gian chúng ta không cần phải biết, biết nhiều rồi thì tâm của bạn sẽ loạn, tâm của bạn không được thanh tịnh. Người nào không cần quen biết thì không nên quen biết, quen biết nhiều người thì thị phi nhiều, không cần phải đi làm quen. Cho nên các vị đồng học phải hiểu mà lượng thứ cho tôi, tôi không quen biết ai. Khi gặp mặt thì tôi nhận ra gương mặt của bạn, bạn tên họ là gì thì xưa nay tôi chưa từng hỏi, tuyệt đối không hỏi số điện thoại của bạn hoặc là hỏi nhà bạn ở đâu, không hỏi những điều này, như vậy thì tâm mới thanh tịnh. Tôi đã ít nhất là 40 năm rồi

không xem báo, không xem truyền hình, cả phát thanh cũng không nghe qua, mỗi ngày thiên hạ đều thái bình, ngày tháng như vậy thật tốt. Vì thế các vị thì sống trong thời loạn, còn tôi thì sống trong thời thịnh thế. Cuộc sống của tôi giống như ở thế giới Cực Lạc vậy, cái gì cũng đều không biết. Tốt! Tâm được thanh tịnh. Cho nên phải giữ gìn tâm mình được thanh tịnh.

A Di Đà Phật!

Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ